

CÔNG TY TNHH CHUYỂN PHÁT NHANH SUPERSHIP BẮC HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CHUYỂN PHÁT NHANH SUPERSHIP BẮC HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SUPERSHIP NORTH HA NOI EXPRESS DELIVERY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109002083

3. Ngày thành lập: 25/11/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 12 ngõ 215/40/15, đường Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Dịch vụ liên quan đến in (Trừ rập khuôn tem)	1812
3.	Sao chép bản ghi các loại	1820
4.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh Chi tiết: Sản xuất thủy tinh khác và các sản phẩm từ thủy tinh	2310
5.	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ plastic	2220
6.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
7.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
8.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
9.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (Trừ sản xuất huy hiệu và huân chương quân đội bằng kim loại)	2592
11.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
12.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
13.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
14.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
15.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
16.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651

17.	Sản xuất đồng hồ	2652
18.	Sản xuất thiết bị bức xạ, thiết bị điện tử trong y học, điện liệu pháp	2660
19.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
20.	Sản xuất băng, đĩa từ tính và quang học	2680
21.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thể điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
22.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
23.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
24.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
25.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
26.	Sản xuất thiết bị sử dụng năng lượng chiết lưu	2812
27.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813
28.	Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động	2814
29.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
30.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
31.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
32.	Sản xuất máy thông dụng khác	2819
33.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng	2829
34.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Sản xuất xe buýt, xe buýt điện và xe buýt đường dài; - Sản xuất động cơ xe; - Sản xuất gầm xe có động cơ;	2910
35.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất trang thiết bị bảo vệ an toàn như: + Sản xuất quần áo chống cháy và bảo vệ an toàn, + Sản xuất mũ bảo hiểm kim loại và các thiết bị bảo hiểm cá nhân bằng kim loại khác,	3290
36.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
37.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
38.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
39.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
40.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
41.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
42.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

43.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
44.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: + Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước + lắp đặt hệ thống sưởi và điều hòa không khí	4322
46.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329
47.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

48.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uôn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
49.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4511
50.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ đầu giá)	4512
51.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4513
52.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4520
53.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
54.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4541
55.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
56.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
57.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
58.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649

59.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
62.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
63.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ hoạt động kinh doanh vàng)	4662
64.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại Nhà nước cấm)	4690
65.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
66.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
67.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
68.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh -Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
69.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
70.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh (Điều 32, Điều 33 Luật Dược 2016) -Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
71.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (trừ bán lẻ vàng, bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; bán lẻ tem và tiền kim khí)	4931
72.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ đấu giá bán lẻ qua internet)	4773

73.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng;	4791
74.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
75.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
76.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
77.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
78.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
79.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; - Logistics (Điều 4 Nghị định 163/2017/NĐ-CP) - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229(Chính)
80.	Bưu chính Chi tiết: Hoạt động Bưu chính trong nước	5310
81.	Chuyển phát Chi tiết: Hoạt động chuyển phát trong nước	5320
82.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày - Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự (Điều 7, Điều 8, Điều 25, Điều 44 Nghị định 96/2016/NĐ-CP)	5510
83.	Lập trình máy vi tính	6201
84.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
85.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209

86.	Hoạt động tư vấn quản lý 1. Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn kế toán, tư vấn thuế, tư vấn chứng khoán)	7020
87.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Chi tiết: - Tư vấn đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin (Điều 7 Nghị định 102/2009/NĐ-CP); - Lập nhiệm vụ khảo sát, thực hiện khảo sát dự án ứng dụng công nghệ thông tin (Điều 12 Nghị định 102/2009/NĐ-CP); - Tư vấn giám sát công tác khảo sát dự án ứng dụng công nghệ thông tin (Điều 14 Nghị định 102/2009/NĐ-CP); - Lập dự án ứng dụng công nghệ thông tin (Điều 16 Nghị định 102/2009/NĐ-CP); - Tư vấn thẩm định dự án ứng dụng công nghệ thông tin (Điều 26 Nghị định 102/2009/NĐ-CP); - Lập, tư vấn thẩm định thiết kế thi công và dự toán, tổng dự toán dự án ứng dụng công nghệ thông tin (Điều 35 Nghị định 102/2009/NĐ-CP); - Kiểm thử, hoặc vận hành thử (Điểm b Khoản 2 Điều 46 NĐ 102/2009/NĐ-CP); - Giám sát thi công các công trình xây dựng (Khoản 2 Điều 21 Nghị định 59/2015) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Khoản 13 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; (Khoản 14 Điều 1 Nghị định 42/2017/NĐ-CP) - Tư vấn lập Quy hoạch xây dựng các loại công trình xây dựng (Khoản 27 điều 1 Nghị định 100/2018/NĐ-CP) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (Điều 151 Luật Xây dựng) - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 154 Luật Xây dựng)	7110
88.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (Không bao gồm dịch vụ điều tra và thông tin Nhà nước cấm)	7320
89.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
90.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
91.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
92.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
93.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214

94.	Cho thuê xe có động cơ	7710
95.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
96.	Cho thuê tài sản vô hình phi tài chính	7740
97.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
98.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Tư vấn du học (Điều 106 Nghị định 46/2017/NĐ-CP)	8560
99.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
100.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
101.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
102.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
103.	Sửa chữa giày, dép, hàng da và giả da	9523
104.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
105.	Sửa chữa xe đạp, đồng hồ, đồ dùng cá nhân và gia đình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sửa chữa xe đạp; - Sửa chữa quần áo; - Sửa chữa đồ trang sức;	9529

6. Vốn điều lệ: 550.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN ĐÌNH HẢI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *18/02/1985*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *142165714*

Ngày cấp: *06/11/2008*

Nơi cấp: *Công an Tỉnh Hải Dương*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Cổ Pháp, Xã Cộng Hòa, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Cổ Pháp, Xã Cộng Hòa, Huyện Nam Sách, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: *Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội*